

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT PHÚC LỢI

NỘI DUNG HƯỚNG DẪN HỌC SINH
BỔ SUNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG THEO NỘI DUNG, YÊU CẦU CẦN ĐẠT
QUY ĐỊNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

(Dành cho học sinh có nhu cầu xin chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông)

MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

LỚP 10

Nội dung		Yêu cầu cần đạt
GIÁO DỤC KINH TẾ	Hoạt động của nền kinh tế	- Nêu được nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế trong đời sống xã hội. - Nhận biết được các chủ thể tham gia trong nền kinh tế, vai trò của các chủ thể khi tham gia nền kinh tế. - Nêu được khái niệm thị trường, các loại thị trường, chức năng của thị trường và cơ chế thị trường.
	Hoạt động kinh tế của nhà nước	- Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm và vai trò của ngân sách nhà nước - Giải thích được vì sao nhà nước phải thu thuế, nêu được một số loại thuế phổ biến.
	Hoạt động sản xuất kinh doanh	- Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh. Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó. - Nêu được khái niệm, đặc điểm và vai trò của tín dụng.
	Hoạt động tiêu dùng	-Nêu được khái niệm kế hoạch tài chính cá nhân, các loại kế hoạch tài chính cá nhân và tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân.
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT	Hệ thống chính trị và pháp luật	- Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội. - Nêu được hệ thống pháp luật Việt Nam và văn bản pháp luật Việt Nam. - Nêu được khái niệm thực hiện pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật. - Nêu được khái niệm, đặc điểm, vị trí của Hiến pháp. Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp. - Nêu được đặc điểm, nguyên tắc tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam. - Nêu được chức năng, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Toá án nhân dân, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP LỚP 10

Câu 1: Hệ thống các quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao nhất quy định những vấn đề cơ bản nhất về chủ quyền quốc gia, chế độ chính trị, chính sách kinh tế, văn hoá, xã hội, tổ chức quyền lực nhà nước, địa vị pháp lý của con người và công dân là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Hiến pháp. B. Luật hành chính. C. Luật lao động. D. Luật hình sự.

Câu 2: Văn bản pháp luật nào được coi là Luật cơ bản của nhà nước

- A. Hiến pháp. B. Luật nhà nước. C. Luật tổ chức Quốc hội. D. Luật tổ chức Hội đồng nhân dân.

Câu 3: Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, văn bản pháp luật nào có giá trị pháp lý cao nhất?

- A. Hiến pháp. B. Luật nhà nước. C. Luật tổ chức Quốc hội. D. Luật tổ chức Hội đồng nhân dân.

Câu 4: Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý

- A. cao nhất. B. thấp nhất. C. vĩnh cửu. D. vĩnh viễn

Câu 5: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, vì dựa vào các quy định trong Hiến pháp các luật, pháp lệnh, nghị định và các văn bản dưới luật khác sẽ

- A. cụ thể hóa Hiến pháp. B. chỉnh sửa lại Hiến pháp.
C. độc lập với Hiến pháp. D. xa rời nội dung Hiến pháp

Câu 6: Việc Quốc hội ban hành Luật giáo dục năm 2019 để cụ thể hóa một số nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 2013 là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của Hiến pháp

- A. Hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước. B. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài.
C. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý tương đối ổn định. D. Hiến pháp có quy trình sửa đổi đặc biệt

Câu 7: Chủ thể nào dưới đây **không** có thẩm quyền đề nghị làm hoặc sửa đổi Hiến pháp?

- A. Chủ tịch nước. B. Ủy ban thường vụ Quốc hội.
C. Chính phủ. D. Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Câu 8: Chủ thể nào dưới đây **không** có thẩm quyền đề nghị làm hoặc sửa đổi Hiến pháp?

- A. Chủ tịch Quốc hội. B. Ủy ban thường vụ Quốc hội.
C. Chính phủ. D. Một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội.

Câu 9: Quốc hội quyết định việc làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp khi có bao nhiêu tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành?

- A. Ít nhất hai phần ba. B. Một phần ba. C. Hai phần ba. D. Ít nhất một phần ba.

Câu 10: Cơ quan nào có thẩm quyền thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp?

- A. Chính phủ. B. Quốc hội. C. Tòa án. D. Viện kiểm sát.

Câu 11: Khoản 1 Điều 8 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ”. Nội dung trên thể hiện đặc điểm nào của Hiến pháp Việt Nam năm 2013?

- A. Hiến pháp có tính ổn định lâu dài. B. Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước.
C. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài. D. Hiến pháp có quy trình sửa đổi đặc biệt.

Câu 12: Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Quốc hội ban hành Bộ luật Lao động năm 2019. Nội dung trên thể hiện Hiến pháp là cơ sở để

- A. ban hành các văn bản pháp luật khác. B. cụ thể hóa các nội dung của luật khác.
C. xử phạt mọi hành vi vi phạm pháp luật. D. dung hòa các mối quan hệ trong xã hội.

Câu 13: Mọi người có quyền hiến một bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật. Việc thử nghiệm y học, dược học, khoa học hay bất kì hình thức thử nghiệm nào khác trên cơ thể người phải có sự đồng ý của người được thử nghiệm (Khoản 3 Điều 20 Hiến pháp năm 2013). Quy định trên thể hiện đặc điểm nào của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

- A. quyền giáo dục. B. quyền con người. C. quyền kinh tế. D. quyền đi học.

Câu 14: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây **không** tuân theo Hiến pháp?

- A. Đi nghĩa vụ quân sự khi đủ tuổi. B. Đóng thuế đầy đủ.
C. Tham gia bầu cử tại địa phương sinh sống. D. Tham gia vào các tệ nạn.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây nói về vai trò và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Là đạo luật cơ bản của Nhà nước. B. Là văn bản pháp luật mang tính biểu tượng.
C. Là công cụ cơ bản để thực hiện hành pháp. D. Là công cụ cơ bản để thực hiện quyền tư pháp.

Câu 16: Nội dung nào dưới đây **không** phù hợp với nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013?

- A. Hiến pháp là luật có vị trí ngang bằng nhau như các luật khác.
B. Học sinh cũng phải có trách nhiệm tuân thủ và bảo vệ Hiến pháp,
C. Các văn bản nếu chưa phù hợp với Hiến pháp thì phải điều chỉnh.
D. Hiến pháp là công cụ bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Câu 17: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam **không** có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Hiến pháp là luật cơ bản của Nhà nước.
B. Hiến pháp quy định nguyên tắc tổ chức bộ máy nhà nước.
C. Hiến pháp là luật có hiệu lực pháp lí cao nhất.
D. Hiến pháp là luật có vị trí ngang bằng nhau như các luật khác.

Câu 18: Khẳng định nào dưới đây là **đúng** về đặc điểm của Hiến pháp?

- A. Hiến pháp quy định những vấn đề cơ bản nhất của đất nước.
B. Hiến pháp chỉ áp dụng cho một số chủ thể pháp luật.
C. Hiến pháp là văn bản pháp luật có hiệu lực trong từng hoàn cảnh cụ thể.
D. Hiến pháp được xây dựng theo ý chí của riêng giai cấp cầm quyền.

Câu 19: Khẳng định nào dưới đây là **đúng** về Hiến pháp?

- A. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành.
B. Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành.
C. Hiến pháp là văn bản luật do Chính phủ thực hiện.
D. Hiến pháp là văn bản luật thể hiện ý chí của Nhà nước.

Câu 20: Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
B. một nước độc lập, tự do, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
C. một nước xã hội chủ nghĩa, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
D. một nước độc lập xã hội chủ nghĩa, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Câu 21: Điều 1, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nhà nước Việt Nam là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa, nội dung này đã Hiến định vấn đề nào dưới đây về mặt chế độ chính trị?

- A. Chính thể. B. Chủ quyền. C. Lãnh thổ. D. Đảng chính trị.

Câu 22: Hiến pháp năm 2013 quy định lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm

- A. đất liền, vùng biển và vùng trời. B. đất liền, vùng đất và vùng trời.
C. đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời. D. đất liền, vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 23: Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước

- A. pháp quyền Xã hội chủ nghĩa. B. pháp quyền dân chủ xã hội.
C. chuyên chính tư sản. D. chuyên chính tư nhân

Câu 24: Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

A. của dân, do dân và vì dân. B. của dân, do Đảng và vì dân. C. của toàn xã hội. D. giai cấp công nhân

Câu 25: Hiến pháp 2013 quy định, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo

A. Hiến pháp và pháp luật. **B.** Thói quen và tập quán. **C.** Phong tục và thông lệ. **D.** Hiến pháp và phong tục.

Câu 26: Đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

A. bản chất nhà nước. **B.** hình thức nhà nước. **C.** chính sách đối ngoại. **D.** mục tiêu đối ngoại.

Câu 27: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày tuyên ngôn Độc lập ngày

A. 2 tháng 9 năm 1945. **B.** 3 tháng 9 năm 1945. **C.** 19 tháng 12 năm 1945. **D.** 20 tháng 12 năm 1945.

Câu 28: Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta ?

A. Hút thuốc lá nơi công cộng.

B. Khai thác tài nguyên trái phép

C. Từ chối cách ly y tế tập trung.

D. Đấu tranh tố giác tội phạm

Câu 29: Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta ?

A. Lấn chiếm hè phố để kinh doanh.

B. Trì hoãn nộp thuế thu nhập.

C. Xả chất thải gây ô nhiễm môi trường.

D. Tuyên truyền mọi người thực hiện pháp luật

Câu 30: Anh B tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta được thể hiện ở hoạt động nào sau đây?

A. Quyền góp ủng hộ lũ lụt.

B. Góp ý vào các dự thảo luật.

C. Tham gia các hoạt động xã hội.

D. Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

Câu 31: Hội đồng nhân dân xã B tổ chức họp để đánh giá hoạt động định kỳ của Ủy ban nhân dân và cán bộ công chức của xã, thông qua cuộc họp này nhiều vấn đề về giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân được làm sáng tỏ. Việc làm này thể hiện bản chất nào dưới đây của chế độ chính trị ở nước ta?

A. Tính nhân dân.

B. Tính quyền lực.

C. Tính dân tộc.

D. Bản chất giai cấp công nhân.

Câu 32: Trong hội nghị tổng kết cuối năm, một số người dân xã S đã yêu cầu kế toán xã giải trình về khoản thu, chi quỹ "Đền ơn đáp nghĩa". Người dân xã S đã thực hiện trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng chế độ chính trị ở nội dung nào dưới đây

A. Dân giám sát và kiểm tra.

B. Dân hiểu và đồng tình.

C. Dân thảo luận và góp ý kiến.

D. Dân bàn và quyết định,

Câu 33: Trong cuộc họp toàn dân xã X bàn về xây dựng nhà văn hóa, anh T và anh M liên tục có nhiều ý kiến trái chiều. Trong lúc gay gắt, anh M cho rằng T chỉ là nông dân không nên phát biểu nhiều. Thấy vậy, chủ tịch xã cắt ngang ý kiến của 2 anh và đưa ra quyết định cuối cùng. Trong trường hợp trên, những ai đã thực hiện chưa tốt bản chất dân chủ của nhà nước ta ?

A. Chủ tịch xã và anh M.

B. Anh M và T.

C. Chủ tịch xã.

D. Anh M.

Câu 34: Trong cuộc họp ở thôn X, khi ông A trưởng thôn đang lấy ý kiến về việc làm đường bê tông ở thôn thì chị C và chị M đang nói chuyện phiếm. Bực mình vì hai chị làm ồn, ông Y đề nghị ông A đuổi hai chị ra khỏi cuộc họp. Do nể mọi người nên ông A buộc phải đuổi hai chị ra ngoài. Quá bức xúc, chị M đã về kể cho chồng là anh T, rồi hai vợ chồng cùng đến trụ sở thôn quấy phá làm cho cuộc họp bị hoãn lại. Những ai chưa thực hiện tốt trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta?

A. Ông A, chị C, chị M và anh T.

B. Ông A, chị M và anh T.

C. Ông A, ông Y, chị C và chị M.

D. Chị M, anh T và ông Y.

Câu 36: Trong cuộc họp tại thôn X bàn về việc đóng góp để xây dựng nhà văn hóa của thôn. Có rất nhiều ý kiến khác nhau: Trưởng thôn X quy định, mỗi hộ trong thôn phải nộp một triệu đồng; Bà B thì cho rằng nên thu mỗi hộ 500 ngàn; Anh D thì có ý kiến ai có tiền thì nộp tiền, còn không thì quy ra ngày công lao động. Chị H cho rằng, trưởng thôn là người đứng đầu, vậy cứ theo quyết định của người đứng đầu mà làm. Xét về mặt trách nhiệm của công dân, những ai dưới đây đã tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta?

- A. Trưởng thôn X. B. Bà B và anh D. C. Trưởng thôn X và chị H. D. Chị H.

Câu 37: Theo quy định của Hiến pháp 2013, mọi công dân đều

- A. bình đẳng trước pháp luật. B. cấp vốn kinh doanh.
C. được nhận vào làm việc. D. miễn trừ trách nhiệm pháp lý.

Câu 38: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa xã hội là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về

- A. quyền con người. B. nghĩa vụ công dân. C. trách nhiệm pháp lý. D. chế độ chính trị.

Câu 39: Theo nội dung của Hiến pháp 2013, quyền nào dưới đây phản ánh quyền của công dân trên lĩnh vực chính trị?

- A. Quyền bầu cử, ứng cử. B. Quyền tự do kết hôn. C. Quyền tự do li hôn. D. Quyền cư trú hợp pháp.

Câu 40: Theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng của công dân trên lĩnh vực chính trị?

- A. bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. B. Khiếu nại khi quyền lợi bị xâm phạm.
C. Tham gia quản lý nhà nước tại địa phương. D. lựa chọn việc làm phù hợp với năng lực.

Câu 41: Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực chính trị là quyền

- A. biểu quyết khi nhà nước trưng cầu dân ý. B. được đảm bảo an sinh xã hội.
C. được làm việc cho bất kỳ ai. D. được sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.

Câu 42: Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực chính trị là quyền

- A. tự do lập hội. B. thừa kế di chúc.
C. bất khả xâm phạm thân thể. D. bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

Câu 43: Theo quy định của Hiến pháp 2013, trên lĩnh vực dân sự, mọi công dân đều có quyền được

- A. có nơi ở hợp pháp. B. ứng cử đại biểu Quốc hội.
C. nghiên cứu khoa học. D. sáng tạo nghệ thuật

Câu 44: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng của công dân trên lĩnh vực chính trị?

- A. Khiếu nại vì đền bù chưa thỏa đáng. B. Bày tỏ ý kiến với đại biểu Quốc hội.
C. Tham gia bầu cử Quốc hội. D. Hoàn thiện thủ tục nhận di sản thừa kế.

Câu 45: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng của công dân trên lĩnh vực dân sự?

- A. Được bảo đảm an toàn thư tín, điện tín. B. Tự do kết hôn theo luật định.
C. Quyền được bảo hộ về danh dự, nhân phẩm. D. Bày tỏ ý kiến với đại biểu Quốc hội.

Câu 46: Theo quy định của pháp luật, mọi công dân đều có quyền được làm việc, lựa chọn việc làm, lựa chọn nơi làm việc là nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người trên lĩnh vực

- A. xã hội. B. kinh tế. C. chính trị. D. giáo dục.

Câu 47: Theo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mọi công dân theo quy định của pháp luật, khi tiến hành sản xuất kinh doanh đều phải thực hiện nghĩa vụ

- A. đóng thuế. B. tìm việc làm. C. có nơi ở hợp pháp. D. tự do đi lại.

Câu 48: Theo Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, mọi công dân đều có nghĩa vụ

- A. học tập. B. tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
C. thực hiện tự do ngôn luận. D. tiếp cận thông tin báo chí.

Câu 49: Một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mọi công dân theo quy định của pháp luật đều phải tham gia

- A. quản lý nhà nước và xã hội. B. xây dựng nền quốc phòng toàn dân
C. biểu quyết khi nhà nước trưng cầu ý dân. D. sáng tác văn học, nghệ thuật.

Câu 50: Một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mọi công dân theo quy định của pháp luật đều phải tham gia

- A. nghĩa vụ quân sự. B. thừa hưởng di sản thừa kế.
C. ứng cử đại biểu Quốc hội. D. bầu cử đại biểu Quốc hội.

Câu 51: Một trong những nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là mọi công dân theo quy định của pháp luật đều phải tham gia

- A. bảo vệ an ninh quốc gia. B. tìm kiếm việc làm. C. lập hội, lập nhóm. D. trưng cầu ý dân.

Câu 52: Hành vi nào sau đây là thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân về chính trị?

- A. Ông X khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã về quyết định thu hồi đất.
B. Anh Q đã mở cửa hàng kinh doanh theo quy định của pháp luật.
C. Chị P được tự do theo một tôn giáo.
D. Bà K luôn được khám chữa bệnh định kỳ.

Câu 53: Khẳng định nào sau đây là đúng về quyền con người?

- A. Quyền con người là quyền bẩm sinh, khách quan ở mỗi người.
B. Quyền con người là quyền tự nhiên, vốn có, khách quan của con người.
C. Quyền con người là quyền khách quan và gắn với con người.
D. Quyền con người là quyền bẩm sinh và ở mỗi người là khác nhau.

Câu 54: Trong cuộc họp ở thôn X, khi ông A trưởng thôn đang lấy ý kiến về việc làm đường bê tông ở thôn thì chị C và chị M đang nói chuyện phiếm. Bực mình vì hai chị làm ồn, ông Y đề nghị ông A đuổi hai chị ra khỏi cuộc họp. Do nể mọi người nên ông A buộc phải đuổi hai chị ra ngoài. Quá bức xúc, chị M đã về kể cho chồng là anh T, rồi hai vợ chồng cùng đến trụ sở thôn quậy phá làm cho cuộc họp bị hoãn lại. Những ai chưa thực hiện tốt quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực chính trị?

- A. Ông A, chị C, chị M và anh T. B. Ông A, chị M và anh T.
C. Ông A, ông Y, chị C và chị M. D. Chị M, anh T và ông Y.

Câu 55: X, M, K và P cùng học lớp 12, nhưng gia đình của X và M nghèo nên hai bạn quyết định đi làm công nhân sau khi thi tốt nghiệp. Hai bạn K và P làm hồ sơ thi vào hai trường đại học có khả năng lấy điểm chuẩn khác nhau. K học giỏi và đều các môn nên chọn thi vào trường lấy điểm cao. P chọn thi vào trường lấy điểm chuẩn thấp để phù hợp sức học của mình. Kết quả K và P đều trúng tuyển vào trường mình chọn. Những ai dưới đây đã vận dụng tốt quyền dân chủ cơ bản của công dân trên lĩnh vực giáo dục?

- A. X và M. B. K và P. C. X, M và P D. K, P và M.

Câu 56: Bạn M là học sinh rất ham học và học khá. Ước mơ của em sau này là trở thành bác sĩ để chữa bệnh cho nhân dân. Nhưng đang học phổ thông thì bố mẹ M bắt phải nghỉ học để lấy chồng vì cho rằng con gái không cần học cao, học cao chỉ khó lấy chồng. Bố mẹ M đã vi phạm quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị. B. Văn hóa. C. Kinh tế. D. Giáo dục.

Câu 57: Tác phẩm của chị B sáng tác rất có ý nghĩa nhân văn, nên khi gửi đi tham gia cuộc thi Văn học nghệ thuật của Tỉnh đã đạt Giải Nhất. Biết được chuyện này chị K đề nghị chị B chuyển nhượng quyền sử dụng tác phẩm và được chị B đồng ý. Tuy nhiên sau đó chị K đã lấy tên mình làm tác giả cho

tác phẩm trên rồi gửi đi tham gia các cuộc thi Văn học nghệ thuật ở tỉnh khác. Chị K đã vi phạm quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị. B. Văn hóa. C. Kinh tế. D. Xã hội.

Câu 58: Cơ quan nào thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp

- A. Quốc hội. B. Chủ tịch nước. C. Chính phủ. D. Chủ tịch nước.

Câu 59: Quyền làm Hiến pháp bao gồm có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp hoặc làm Hiến pháp mới là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Lập hiến. B. Lập pháp. C. Giám sát. D. Dung hòa

Câu 60: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước; xây dựng, củng cố và phát triển bộ máy nhà nước là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Giám sát tối cao. B. Ban hành và sửa đổi luật.
C. Quyết định các vấn đề quan trọng. D. Quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 61: Người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là

- A. Chủ tịch nước. B. Chủ tịch Quốc hội. C. Thủ tướng chính phủ. D. Tổng bí thư

Câu 62: Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là

- A. công bố Hiến pháp. B. công khai thu nhập. C. công bố lịch nghỉ tết. D. Công khai ngân sách

Câu 63: Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước ngoài?

- A. Thủ tướng chính phủ. B. Chủ tịch Quốc hội. C. Tổng bí thư. D. Chủ tịch nước.

Câu 64: Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Thủ tướng chính phủ. B. Chủ tịch Quốc hội. C. Tổng bí thư. D. Chủ tịch nước.

Câu 65: Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền quyết định đàm phán, kí điều ước quốc tế?

- A. Thủ tướng chính phủ. B. Chủ tịch Quốc hội. C. Tổng bí thư. D. Chủ tịch nước.

Câu 66: Việc các cơ quan chuyên môn của chính phủ tổ chức thực hiện pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện kế hoạch, chính sách bởi các cơ quan hành chính nhà nước nhằm thống nhất quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội là thể hiện chức năng nào dưới đây của chính phủ

- A. Hành pháp. B. Tư pháp. C. Lập pháp. D. Kiểm sát.

Câu 67: Cơ quan nào ở nước ta thực hiện quyền tư pháp?

- A. Quốc Hội B. Toà án nhân dân C. Ủy ban nhân dân D. Thủ tướng chính phủ

Câu 68: Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước ta và thực hiện quyền

- A. Tư pháp B. Lập pháp C. Hành pháp D. Chỉ để xử lý dân sự

Câu 69: Đây là cơ quan tiến hành xét xử các vụ án các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính để bảo vệ công lí, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, là thẩm quyền của cơ quan nào dưới đây?

A. Tòa án nhân dân. B. Viện kiểm sát nhân dân. C. Hội đồng nhân dân. D. Ủy ban nhân dân.

Câu 70: Việc các cơ quan tư pháp thay mặt nhà nước tiến hành việc buộc tội của Nhà nước đối với người phạm tội là thực hiện chức năng nào dưới đây?

- A. Thực hành quyền công tố. B. Thực hành quyền công khai.
C. Thực hành ý chí người đứng đầu. D. Kiểm sát hoạt động tư pháp.

Câu 71: Khởi tố vụ án là hoạt động tư pháp của cơ quan nào dưới đây?

A. Viện kiểm sát nhân dân. B. Tòa án nhân dân. C. Ủy ban nhân dân. D. Hội đồng nhân dân.

Câu 72: Hội đồng nhân dân được thành lập thông qua

A. bầu cử, ứng cử. B. mệnh lệnh cấp trên. C. phân bổ quyền lực. D. đặc trưng vùng miền.

Câu 73: Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và

A. lãnh đạo địa phương.

B. cơ quan cấp trên.

C. người đứng đầu địa phương.

D. đoàn thể ở địa phương

Câu 74: Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

A. Phát triển kinh tế - xã hội.

B. Đảm bảo an ninh – trật tự.

C. Chia tách địa giới hành chính.

D. Công tác an sinh xã hội.

Câu 75: Hội đồng bầu cử quốc gia có nhiệm vụ

A. thành lập chính phủ mới.

B. thực hiện quyền công tố.

C. tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội.

D. thực hiện quyền giám sát tối cao.

Câu 76: Hội đồng bầu cử quốc gia có nhiệm vụ chỉ đạo việc

A. giám sát hoạt động tư pháp.

B. thực hiện quyền hành pháp.

C. bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

D. thực hiện quyền tư pháp.

Câu 77: Hội đồng bầu cử quốc gia **không** thực hiện nhiệm vụ nào dưới đây khi tiến hành hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội?

A. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về bầu cử.
bầu cử.

B. Chỉ đạo công tác bảo vệ an ninh trong

C. Thực hiện chức năng tư pháp đối với Quốc hội.
tri.

D. Quy định mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử

Câu 78: Kiểm toán nhà nước là cơ quan được thành lập do

A. Chủ tịch nước.

B. Chính phủ.

C. Quốc hội.

D. Viện kiểm sát.

Câu 79: Một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

A. tài chính công

B. nhân sự cấp cao.

C. tài sản cá nhân.

D. tài sản nước ngoài.

Câu 80: Một trong những chức năng, nhiệm vụ của Kiểm toán nhà nước đó là thực hiện kiểm toán việc quản lý sử dụng

A. quyền tư pháp

B. quyền lập pháp.

C. tài sản công.

D. tài sản viện trợ.

Câu 81: Theo quy định của pháp luật, căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

A. Thủ tướng chính phủ.

B. Chủ tịch Quốc hội.

C. Tổng bí thư.

D. Chủ tịch nước.

Câu 82: Theo quy định của pháp luật, việc các cơ quan tư pháp tiến hành truy tố bị can ra trước tòa là thực hiện chức năng nào dưới đây?

A. Thực hành quyền công tố.

B. Kiểm tra hoạt động tư pháp.

C. Kiểm tra hành chính nhà nước.

D. Thực hành quyền hành pháp.

Câu 83: Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương, cơ quan có chức năng tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương là

A. Viện kiểm sát nhân dân.

B. Tòa án nhân dân.

C. Ủy Ban nhân dân.

D. Hội đồng nhân dân.

Câu 84: Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao, là thể hiện đặc điểm nào của UBND?

A. Chức năng của UBND. B. Nhiệm vụ của UBND. C. Trách nhiệm của UBND. D. Bồn phân của UBND.

Câu 86: Sau nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục tuy nhiên hiện tượng đổ rác thải không đúng quy định vẫn diễn ra. Chị H hội trưởng hội phụ nữ xã X đề xuất sáng kiến lắp camera theo dõi khi thấy người vi phạm sẽ in và dán công khai hình ảnh các cá nhân đổ rác không đúng quy định tại nơi đổ rác. Thấy hình ảnh của mình bị dán tại khu vực đó, D vô cùng âm ỉ cho rằng chị H đã xúc phạm tới danh dự và nhân phẩm của mình nên đã cùng K là người từng làm cho chị H đã tố cáo cơ sở sản xuất kinh doanh hải sản của gia đình chị H thường xuyên xả chất thải chưa qua xử lý ra môi trường. Những ai dưới đây thực hiện không đúng chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường của nhà nước?.

A. Chị H và anh K. B. Anh D và anh K. C. Anh D và anh K, chị H. D. Chị H và anh D.

Câu 87: Mọi tài nguyên đưa vào sử dụng đều phải nộp thuế và trả tiền thuế nhằm mục đích gì?

A. Ngăn chặn tình trạng hủy hoại đang diễn ra nghiêm trọng.

B. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên.

C. Sử dụng hợp lý, ngăn chặn khai thác bừa bãi.

D. Hạn chế việc sử dụng để cho phát triển bền vững.

II. TỰ LUẬN

1. Em hãy nêu đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam?

2. T là một học sinh lớp 10 tại một trường THPT vùng cao. Gia đình T có hoàn cảnh khó khăn, nhưng em luôn cố gắng học tập và đạt thành tích tốt. Khi biết hoàn cảnh của T, nhà trường đã phối hợp với chính quyền địa phương để hỗ trợ học phí cho em. Nhờ đó, T có thể tiếp tục đến trường như bao bạn bè cùng trang lứa.

a. Trong trường hợp trên, T đã được hưởng những quyền gì? Kể ra ít nhất 3 quyền con người mà em đã được học.

b. Trách nhiệm của em đối với việc thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân?

ĐỀ MINH HOẠ KHỐI 10

Câu 1: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, vì dựa vào các quy định trong Hiến pháp các luật, pháp lệnh, nghị định và các văn bản dưới luật khác sẽ

A. Cụ thể hóa Hiến pháp.

B. Chính sửa lại Hiến pháp.

C. Độc lập với Hiến pháp.

D. Xa rời nội dung Hiến pháp

Câu 2: Việc Quốc hội ban hành Luật giáo dục năm 2019 để cụ thể hóa một số nội dung cơ bản của Hiến pháp năm 2013 là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của Hiến pháp

A. Hiến pháp là đạo luật cơ bản của nhà nước.

B. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý lâu dài.

C. Hiến pháp có hiệu lực pháp lý tương đối ổn định.

D. Hiến pháp có quy trình sửa đổi đặc biệt

Câu 3: Chủ thể nào dưới đây **không** có thẩm quyền đề nghị làm hoặc sửa đổi Hiến pháp?

A. Chủ tịch nước.

B. Ủy ban thường vụ Quốc hội.

C. Chính phủ.

D. Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Câu 4: Điều 1, Hiến pháp 2013 khẳng định, Nhà nước Việt Nam là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa, nội dung này đã Hiến định vấn đề nào dưới đây về mặt chế độ chính trị?

A. Chính thể.

B. Chủ quyền.

C. Lãnh thổ.

D. Đảng chính trị.

Câu 5: Hiến pháp năm 2013 quy định lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm

A. Đất liền, vùng biển và vùng trời.

B. Đất liền, vùng đất và vùng trời.

C. Đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

D. Đất liền, vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 6: Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta ?

A. Hút thuốc lá nơi công cộng.

B. Khai thác tài nguyên trái phép

C. Từ chối cách ly y tế tập trung.

D. Đấu tranh tố giác tội phạm

Câu 7: Anh B tham gia xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta được thể hiện ở hoạt động nào sau đây?

- A. Quyên góp ủng hộ lũ lụt.
- B. Góp ý vào các dự thảo luật.
- C. Tham gia các hoạt động xã hội.
- D. Tích cực tham gia bảo vệ môi trường.

Câu 8: Trong cuộc họp ở thôn X, khi ông A trưởng thôn đang lấy ý kiến về việc làm đường bê tông ở thôn thì chị C và chị M đang nói chuyện phiếm. Bực mình vì hai chị làm ồn, ông Y đề nghị ông A đuổi hai chị ra khỏi cuộc họp. Do nể mọi người nên ông A buộc phải đuổi hai chị ra ngoài. Quá bức xúc, chị M đã về kể cho chồng là anh T, rồi hai vợ chồng cùng đến trụ sở thôn quây phá làm cho cuộc họp bị hoãn lại. Những ai chưa thực hiện tốt trách nhiệm của công dân trong việc xây dựng và hoàn thiện chế độ chính trị ở nước ta?

- A. Ông A, chị C, chị M và anh T.
- B. Ông A, chị M và anh T.
- C. Ông A, ông Y, chị C và chị M.
- D. Chị M, anh T và ông Y.

Câu 9: Tác phẩm của chị B sáng tác rất có ý nghĩa nhân văn, nên khi gửi đi tham gia cuộc thi Văn học nghệ thuật của Tỉnh đã đạt Giải Nhất. Biết được chuyện này chị K đề nghị chị B chuyển nhượng quyền sử dụng tác phẩm và được chị B đồng ý. Tuy nhiên sau đó chị K đã lấy tên mình làm tác giả cho tác phẩm trên rồi gửi đi tham gia các cuộc thi Văn học nghệ thuật ở tỉnh khác. Chị K đã vi phạm quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị.
- B. Văn hóa.
- C. Kinh tế.
- D. Xã hội.

Câu 10: Theo quy định của Hiến pháp 2013, một trong những quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực chính trị là quyền

- A. Tự do lập hội.
- B. Thừa kế di chúc.
- C. Bất khả xâm phạm thân thể.
- D. Bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

Câu 11: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng của công dân trên lĩnh vực dân sự?

- A. Được bảo đảm an toàn thư tín, điện tín.
- B. Tự do kết hôn theo luật định.
- C. Quyền được bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- D. Bày tỏ ý kiến với đại biểu Quốc hội.

Câu 12: Hành vi nào sau đây là thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân về chính trị?

- A. Ông X khiếu nại đến Ủy ban nhân dân xã về quyết định thu hồi đất.
- B. Anh Q đã mở cửa hàng kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- C. Chị P được tự do theo một tôn giáo.
- D. Bà K luôn được khám chữa bệnh định kỳ.

Câu 13: Bạn M là học sinh rất ham học và học khá. Ước mơ của em sau này là trở thành bác sĩ để chữa bệnh cho nhân dân. Nhưng đang học phổ thông thì bố mẹ M bắt phải nghỉ học để lấy chồng vì cho rằng con gái không cần học cao, học cao chỉ khó lấy chồng. Bố mẹ M đã vi phạm quyền cơ bản của công dân trên lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Chính trị.
- B. Văn hóa.
- C. Kinh tế.
- D. Giáo dục.

Câu 14: Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền quyết định đàm phán, kí điều ước quốc tế?

- A. Thủ tướng chính phủ.
- B. Chủ tịch Quốc hội.
- C. Tổng bí thư.
- D. Chủ tịch nước.

Câu 15: Việc các cơ quan chuyên môn của chính phủ tổ chức thực hiện pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện kế hoạch, chính sách bởi các cơ quan hành chính nhà nước nhằm thống nhất quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội là thể hiện chức năng nào dưới đây của chính phủ

- A. Hành pháp.
- B. Tư pháp.
- C. Lập pháp.
- D. Kiểm sát.

Câu 16: Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và

- A. Lãnh đạo địa phương.
- B. Cơ quan cấp trên.
- C. Người đứng đầu địa phương.
- D. Đoàn thể ở địa phương.

Câu 17: Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Phát triển kinh tế - xã hội.
- B. Đảm bảo an ninh – trật tự.
- C. Chia tách địa giới hành chính.
- D. Công tác an sinh xã hội.

Câu 18: Mọi tài nguyên đưa vào sử dụng đều phải nộp thuế và trả tiền thuế nhằm mục đích gì?

- A. Ngăn chặn tình trạng hủy hoại đang diễn ra nghiêm trọng.
- B. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên.
- C. Sử dụng hợp lý, ngăn chặn khai thác bừa bãi.
- D. Hạn chế việc sử dụng để cho phát triển bền vững.

Câu 19: Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao, là thể hiện đặc điểm nào của UBND?

- A. Chức năng của UBND.
- B. Nhiệm vụ của UBND.
- C. Trách nhiệm của UBND.
- D. Bồn phận của UBND.

Câu 20: Cơ quan nào có thẩm quyền thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp?

- A. Chính phủ.
- B. Quốc hội.
- C. Tòa án.
- D. Viện kiểm sát.